

CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN THU HÚT VỐN ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI VÀO VIỆT NAM TRONG ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CÁC HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI TỰ DO THẾ HỆ MỚI

● PHẠM ĐỨC TÀI

Khoa Tài chính Ngân hàng và Bảo hiểm,
Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật công nghiệp

TÓM TẮT:

Bài viết nghiên cứu đánh giá thực trạng thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam trong giai đoạn từ 2020 - 2024, các nhân tố tác động đến dòng vốn FDI, bao gồm yếu tố chính trị, kinh tế, xã hội, công nghệ, pháp luật và hội nhập. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các nhóm giải pháp chiến lược nhằm nâng cao khả năng thu hút FDI trong bối cảnh thực thi các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới.

Từ khóa: vốn FDI, thu hút vốn FDI, FTA thế hệ mới, nhân tố ảnh hưởng thu hút vốn FDI.

1. Đặt vấn đề

Vốn FDI đóng vai trò quan trọng trong sự phát triển kinh tế của Việt Nam, giúp thúc đẩy tăng trưởng, tạo việc làm, nâng cao năng lực sản xuất và chuyển giao công nghệ. Trong bối cảnh Việt Nam đã ký kết và thực thi nhiều hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới như CPTPP, EVFTA, việc thu hút vốn FDI càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Bài viết này sẽ phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút vốn FDI vào Việt Nam, đồng thời đưa ra các giải pháp nhằm tối ưu hóa lợi ích từ các FTA thế hệ mới.

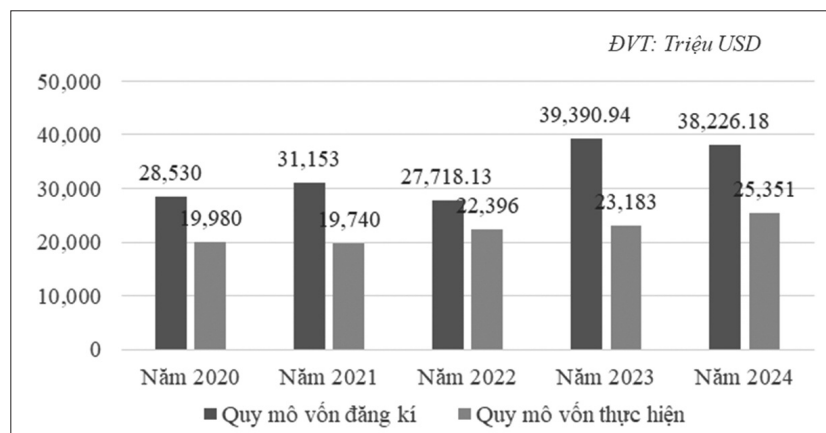
2. Thực trạng thu hút vốn FDI giai đoạn 2020 - 2024

Giai đoạn 2020-2024, Việt Nam duy trì vị thế là một trong những điểm đến hấp dẫn của dòng vốn

FDI tại khu vực Đông Nam Á. Theo số liệu thống kê từ Tổng cục Thống kê, tổng vốn FDI đăng ký trong giai đoạn này đạt hơn 160 tỷ USD, trong đó vốn thực hiện đạt khoảng hơn 110 tỷ USD. Quy mô vốn đăng ký và quy mô vốn thực hiện, tốc độ tăng trưởng quy mô vốn thực hiện của nguồn vốn FDI tại Việt Nam giai đoạn 2020-2024 có sự tương đồng với sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam, quá trình hội nhập và điều chỉnh về chính sách mở cửa thu hút vốn FDI của Việt Nam. Điều này thể hiện qua Biểu đồ 1.

Biểu đồ 1 cho thấy trong 5 năm đã có sự tăng trưởng về quy mô vốn FDI, đặc biệt trong 2 năm 2023, 2024 đã thu hút gần 80 tỷ USD vốn đăng kí. Đây là kết quả rất đáng khích lệ sau giai đoạn kinh tế bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19 và khủng hoảng xung đột giữa Nga - Ukraine.

Biểu đồ 1: Diễn biến quy mô vốn FDI vào Việt Nam giai đoạn 2020 - 2024



Nguồn: Tổng cục Thống kê

3. Các yếu tố tác động đến thu hút vốn FDI trong điều kiện thực hiện các FTA thế hệ mới

Để phân tích các yếu tố tác động tới thu hút vốn FDI trong điều kiện thực hiện các FTA, bài viết dựa trên mô hình PEST. Đây là mô hình được sử dụng để nghiên cứu các yếu tố thuộc môi trường vĩ mô có khả năng tác động đến hoạt động thu hút vốn FDI vào một quốc gia. Trong điều kiện thực hiện các FTA thế hệ mới gắn liền với quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, nghiên cứu bổ sung thêm yếu tố luật pháp (L) và yếu tố hội nhập (I). Tác giả đề xuất mô hình 6 yếu tố tác động đến thu hút vốn FDI trong điều kiện thực hiện các FTA:

Yếu tố chính trị (Political factors - P)

Yếu tố này phản ánh sự ổn định về thể chế - chính trị có ảnh hưởng đến việc nhà đầu tư đưa ra quyết định đầu tư mới. Đồng thời sự ổn định về chính trị còn ảnh hưởng đến quyết định huy động vốn và sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư.

Việt Nam được đánh giá có môi trường chính trị ổn định, đảm bảo an toàn cho các nhà đầu tư. Chính phủ có chính sách ưu đãi thu hút FDI, tập trung vào cải thiện môi trường kinh doanh, giảm bớt thủ tục hành chính.

Yếu tố kinh tế (Economic factors - E)

Nhóm yếu tố kinh tế phản ánh các điều kiện vốn có tại thị trường nước nhận đầu tư mà nhà đầu tư nước ngoài tìm kiếm. Nhóm yếu tố kinh tế bao gồm các yếu tố tăng trưởng kinh tế GDP, lạm

phát, ngân sách, cán cân thanh toán, tỷ giá hối đoái. Việt Nam là nền kinh tế đang phát triển, với tốc độ tăng trưởng GDP trung bình 6-7%/năm. Thị trường tiêu dùng hơn 100 triệu dân, tạo động lực lớn cho doanh nghiệp FDI đầu tư.

Yếu tố xã hội và nguồn lực (Social factors - S)

Yếu tố xã hội và nguồn lực cũng là một trong các yếu tố khiến nhà đầu tư quan tâm khi nghiên cứu thị trường để quyết định đầu tư. Yếu tố về xã hội chia khách hàng theo các nhóm

dựa trên đặc điểm tâm lý, thu nhập... khác nhau.

Việt Nam đang trong thời kỳ dân số vàng, sở hữu lực lượng lao động trẻ, dồi dào với chi phí cạnh tranh so với các nước trong khu vực. Chất lượng lao động không ngừng được nâng cao nhờ các chương trình đào tạo bài bản và hợp tác chặt chẽ với doanh nghiệp nước ngoài. Cùng với đó, năng suất lao động ngày càng cải thiện, giúp Việt Nam đáp ứng tốt nhu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong bối cảnh hội nhập và phát triển.

Yếu tố công nghệ (Technology factors - T)

Các nhà đầu tư nước ngoài sẽ đánh giá trình độ công nghệ của nước nhận đầu tư để có giải pháp lựa chọn mức độ công nghệ phù hợp từ đó tiến hành sản xuất, kinh doanh. Nếu công nghệ nước nhận đầu tư còn yếu kém, các doanh nghiệp trong nước sẽ có xu hướng muốn được áp dụng ngay công nghệ tiên tiến hoặc trực tiếp thông qua thành lập các liên doanh với đối tác nước ngoài hoặc gián tiếp thông qua phổ biến và chuyển giao công nghệ từ các doanh nghiệp FDI.

Hiện nay, Việt Nam được đánh giá là quốc gia có cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin và logistics ngày càng phát triển, giúp kết nối hiệu quả với chuỗi cung ứng toàn cầu. Chính phủ đang ưu tiên, khuyến khích phát triển các khu công nghiệp thông minh, thu hút đầu tư vào công nghệ cao, trí tuệ nhân tạo, năng lượng sạch.

Yếu tố pháp luật (Legal factors - L)

Yếu tố chính sách pháp luật của nước nhận đầu

tư bao gồm các nguyên tắc và những quy định điều chỉnh việc gia nhập thị trường, tự do hoá thương mại, hoạt động của các nhà đầu tư nước ngoài, các nguyên tắc đối xử với nhà đầu tư nước ngoài... Trong điều kiện thực hiện các FTA thế hệ mới, yếu tố chính sách pháp luật của nước nhận đầu tư phải tuân thủ theo các khung cam kết của Hiệp định.

Khi tham gia vào các FTA, Việt Nam đã điều chỉnh về hệ thống pháp luật về đầu tư, kinh doanh được cải cách theo hướng minh bạch, phù hợp với tiêu chuẩn quốc tế. Các ưu đãi thuế, hỗ trợ tài chính giúp nâng cao tính hấp dẫn của môi trường đầu tư tại Việt Nam.

Yếu tố hội nhập (Integration factors - I)

Trong điều kiện thực hiện các FTA thế hệ mới thì độ mở cửa của các nước thành viên càng được thể hiện. FTA mở đường cho sự luân chuyển vốn đầu tư FDI. Do đó, yếu tố hội nhập có tác động rất lớn tới thu hút vốn FDI trong điều kiện thực hiện các FTA thế hệ mới.

Tính đến nay, Việt Nam đã tham gia 16 FTA, trong đó nổi bật nhất là 2 FTA thế hệ mới là Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và FTA với Liên minh châu Âu (EVFTA). Việc tham gia các FTA đã và đang đem lại cho Việt Nam những cơ hội và thách thức đan xen. Cùng với lộ trình thực hiện các cam kết mở cửa thị trường, có thể thấy tất cả các lĩnh vực, hoạt động của nền kinh tế đang chịu tác động trực tiếp hoặc gián tiếp từ các FTA. Trong đó, việc thu hút FDI vào Việt Nam sẽ có nhiều cơ hội nhưng cũng có không ít khó khăn, thách thức.

4. Giải pháp tăng cường thu hút FDI trong bối cảnh thực hiện các FTA thế hệ mới

Nhằm phát huy những mặt tích cực mà các FTA thế hệ mới mang lại, bên cạnh việc xác định các nhân tố ảnh hưởng đến thu hút vốn FDI, để tăng cường thu hút vốn FDI trong điều kiện hội nhập, Việt Nam cần:

Một là, hoàn thiện thể chế và cải thiện môi trường đầu tư: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh. Đồng thời, tăng cường tính minh bạch, ổn định của các chính sách

thu hút đầu tư, đảm bảo sự nhất quán và phù hợp với các tiêu chuẩn quốc tế, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, hấp dẫn hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài.

Hai là, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao: Xây dựng và mở rộng các chương trình đào tạo chuyên sâu, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp thông qua sự hợp tác giữa các doanh nghiệp FDI và hệ thống giáo dục, đặc biệt là các trường đại học và cơ sở đào tạo nghề. Tăng cường đầu tư vào giáo dục và đào tạo kỹ thuật, tập trung vào các ngành công nghệ cao, đảm bảo cung cấp lực lượng lao động có trình độ, đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư quốc tế.

Ba là, đầu tư phát triển hạ tầng và công nghệ: Tăng tốc phát triển hệ thống hạ tầng đồng bộ, bao gồm giao thông, cảng biển, khu công nghiệp thông minh, logistics hiện đại nhằm tạo thuận lợi cho doanh nghiệp FDI trong quá trình sản xuất và kinh doanh. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và chuyển đổi số vào các lĩnh vực sản xuất và quản lý để nâng cao năng suất, hiệu quả cạnh tranh trên thị trường toàn cầu.

Bốn là tận dụng lợi thế từ các FTA thế hệ mới: Chủ động thực thi hiệu quả các cam kết trong các FTA thế hệ mới, đặc biệt là trong các lĩnh vực bảo hộ đầu tư, sở hữu trí tuệ, tạo niềm tin cho các nhà đầu tư nước ngoài. Bên cạnh đó, đẩy mạnh hỗ trợ doanh nghiệp trong nước liên kết với doanh nghiệp FDI, tham gia sâu vào chuỗi cung ứng toàn cầu, từ đó nâng cao giá trị gia tăng của nền kinh tế và tạo động lực thu hút các dòng vốn đầu tư chất lượng cao.

5. Kết luận

Việt Nam có nhiều lợi thế trong thu hút FDI nhờ môi trường chính trị ổn định, thị trường lao động cạnh tranh, vị trí địa lý thuận lợi và các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Tuy nhiên, để tận dụng tối đa cơ hội từ các FTA thế hệ mới đem lại, Việt Nam cần tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, phát triển hạ tầng và thúc đẩy đổi mới công nghệ. Nếu thực hiện tốt các giải pháp trên, Việt Nam sẽ duy trì vị thế là điểm đến hấp dẫn của dòng vốn FDI trong khu vực và trên thế giới ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

Tổng cục Thống kê (2020 -2024), Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam, NXB Thống kê.

Trung tâm WTO (2017), Toàn văn Hiệp định EVFTA.

Trung tâm WTO (2021), Khái quát các FTA tại Việt Nam.

Nguyễn Minh Tiến (2015), Đầu tư trực tiếp nước ngoài và tăng trưởng kinh tế ở các vùng của Việt Nam, Luận án Tiến sĩ Kinh tế, Trường Đại học Kinh tế, Thành phố Hồ Chí Minh.

VCCI (2021), Nguồn gốc tăng trưởng năng suất lao động của Việt Nam trong ba thập niên cải cách và hội nhập, 1990-2020: Phân tích và gợi ý chính sách, Báo cáo Hội thảo quốc tế Năng suất lao động Việt Nam, ngày 28/4/2021.

Ngày nhận bài: 15/1/2025

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 31/1/2025

Ngày chấp nhận đăng bài: 17/2/2025

**FACTORS INFLUENCING
THE ATTRACTION OF FOREIGN DIRECT INVESTMENT
IN VIETNAM AMID THE IMPLEMENTATION
OF NEW-GENERATION FREE TRADE AGREEMENTS**

● **PHAM DUC TAI**

Faculty of Finance, Banking and Insurance,
University of Economics - Technology for Industries

ABSTRACT:

This study examines and assesses the current situation of foreign direct investment (FDI) attraction in Vietnam from 2020 to 2024, analyzing key influencing factors including political, economic, social, technological, legal, and integration aspects. Based on the findings, the study proposes solution groups aimed at enhancing Vietnam's capacity to attract FDI, particularly in the context of implementing new-generation free trade agreements (FTAs).

Keywords: FDI, FDI attraction, new-generation FTA, factors affecting FDI attraction.